

# Thư Cho

## Người Em Tịnh Độ

*Thư cho người em Tịnh độ là một bộ luận nhỏ. Gồm nhật những yếu nghĩa của Tông Tịnh độ, chia thành từng bài nhỏ, mỗi bài là một chủ đề, nhằm giải quyết những thắc mắc lo âu của hành giả mới phát tâm tu tịnh nghiệp, để lòng tin được sâu chắc, phát nguyện, thực hành.*

*Tập luận này tuy lời ít nhưng chứa đựng tất cả ý nghĩa của pháp môn niệm Phật, nếu người xem để tâm suy gẫm kỹ, có thể đi thẳng vào chỗ nhiệm mầu của môn niệm Phật. Đây là cánh sen nhỏ, chân thành kính tặng các bạn sen trong mùa kiết hạ an cư này.*



Mùa an cư Nhâm Tuất, 82

Hồng Nhơn căn bút.

### Gọi thức người mê

Ngày 15.4.Nhâm Tuất, 1982

Thư An,

Em, một đứa em lạc lỏng bơ vơ, qua bao cuộc bể dâu biến đổi. Nếu nói ở trần gian này có bao nhiêu đau khổ, có lẽ trời chỉ giành riêng để tặng em! Từ địa vị một chủ nhân ông, trong tay có hàng trăm triệu, nhà cửa huy hoàng, vợ đẹp con ngoan, lên xe xuống ngựa, thế mà chỉ phút chốc biến thành mây khói. Tiền bạc nhà cửa bị tịch thu, vợ đẹp con ngoan thì nghìn trùng cách biệt. Thân thể cường tráng năm nào giờ đây vô cùng già nua tiều tụy sau cuộc giải phẫu vì quá ưu phiền. Nhiều lần em muốn tự tử để thoát khỏi cõi đời ô trọc này. Nhưng hôm nay, rất may gặp lại anh trong hoàn cảnh tha hương đầy tuyệt vọng này. Anh như liều thuốc hồi sinh, vì xưa nay anh luôn luôn đối với em là

niềm tin và lẽ sống. Mong anh hãy vì đứa em khốn khổ này mà cho em vài lời vàng ngọc !....

Em thân thương của anh !

Nhìn thân hình tiều tụy, mái tóc bạc phơ, đôi mắt thâm quầng, chứng tỏ em đã trải qua một hoàn cảnh quá khổ đau, cần tìm một nơi yên nghỉ tâm hồn. Anh rất thông cảm hoàn cảnh của em. Dù đã xuất gia, nhưng anh chỉ là một kẻ phàm, không thể diễn đạt hết ý thánh, hầu có thể làm thức tỉnh được khách mộng mê. Nên anh chỉ đưa ra những lời khuyên vàng ngọc của các bậc thánh triết cổ đức, biết đâu nhờ đó mà em có chỗ nương về thoát khỏi khổ đau!..

Trong Long Thơ Tịnh Độ nói: “ Người sanh ở đời luôn luôn mê chấp nào cha mẹ, vợ con, nhà cửa, ruộng vườn, cơ xương, cho đến áo

quần, thân thể đều là của mình; kho lẫm đã đầy vẫn cho chưa đủ, vàng bạc găm vóc đã nhiều vẫn còn muốn thêm, nhưng khi thân chết đến nơi, tất cả đều bỏ lại cho đời, thân này còn không giữ được huống gì vật ở ngoài thân. Xét cho kỹ, đời người như giấc chiêm bao, nên người xưa nói: “ Một khi vô thường đến, mới biết mình trong mơ, muôn vật đều đi hết, chỉ có nghiệp theo mình.” Ngài Tử Thiên cũng có bài kệ: “ Muôn vật đều bỏ lại, chỉ có nghiệp theo mình, gắng niệm Phật Di Đà, chắc về cõi Cực lạc.”

Đời người không khác bọt nước, sống chết vô thường, ta chỉ thấy người già, đâu biết thân ta mỗi lúc mỗi già, đi lần vào cõi chết. Thế gian luôn luôn là cảnh khổ, nếu cảnh vừa ý có được bao lâu! Ta hằng ngày tạo nhiều ác nghiệp có lúc nào không, khi xuôi tay nhắm mắt, phải theo nghiệp lỗi đi trong

trạng thái mờ mờ mịt mịt còn biết về đâu! Hoặc vào địa ngục chịu các điều khổ, hoặc vào súc sanh bị người giết hại, hoặc vào ngựa quý đối khát đối mình, hoặc vào tu la giận dữ ép ngặt. Dù có tạo được chút nghiệp lành sanh lên cõi trời, cõi người, khi phước báo hết, quay lại luân hồi, chìm nổi xuống lên không bao giờ ra khỏi. Chỉ có cầu sanh về Tây phương là con đường tắt thoát khỏi luân hồi. Thân này như núi lửa âm ỷ, không chắc có được an lành, phải mau mau tìm phương cứu khổ, được sanh về Cực lạc mới khỏi lo sợ thấy lại Diêm Vương.”

Hòa Thượng Tử Tâm dạy:” Câu Nam Mô A Di Đà Phật thật dễ niệm, cõi Tịnh độ thật dễ sanh, nhưng người đời lại không chịu tin, chỉ biết tham sống đâu ngờ phải chết. Đời người thường nói sống được trăm tuổi, nhưng ít có người sống quá bảy mươi, khi thần chết đến rồi nào ai thoát khỏi. Như người nhiều công danh giàu có, của tiền như núi, thê thiếp đầy nhà, ngày đêm hoan lạc, họ luôn luôn muốn sống lâu ở đời, ngặt nỗi, đời người có hạn, mỗi lúc thêm già, mỗi lúc bước đi chân càng lụm cùm. Hàng ngày mắt thấy, tai nghe ở trước xóm sau nhà, biết bao nhiêu những bằng hữu, anh em tuổi hầy còn xuân mà đã vội biến thành người thiên cổ, nên người xưa nói: ‘Đừng đợi đến già mới niệm Phật, thiếu chi mồ trẻ đã qua đời’.

Vì thế, Từ Tâm tôi chân thành khuyên những người thanh thiếu



niên, trong lúc khí huyết còn mạnh, sức lực chưa suy, đó là thời gian tốt nhất để tu hành. Còn người già suy yếu, rất cần phải tu hành, vì tuổi tác đã nhiều, tháng ngày rất ít, tóc bạc da nhăn, mắt lờ tai điếc, đầu cúi lưng khòm, bước đi sờ soạn, gần đất xa trời, còn chần chờ gì nữa mà không thành tâm niệm Phật.

Nếu người có con trai, con gái nhiều cần nên niệm Phật, vì từ lúc thanh niên, cưới vợ nuôi con, kinh dinh sự nghiệp, chịu trăm cay ngàn đắng, hôm nay con cái đã lớn trọn thành gia thất, nên giao hết gia sản, quyết chí niệm Phật tu hành. Nếu không biết quay về, đâu phải người trí, vì khi hơi thở đã dứt, mọi vật đều không, may có con cháu hiếu thuận thì cúng dường trai tăng được bao nhiêu tăng, đọc kinh được bao nhiêu bộ, khóc được bao nhiêu tiếng, thương nhớ ông bà có được bao lâu, không may gặp những đứa con bất hiếu, cha mẹ chết chưa lạnh trán, cùng nhau phân chia tài sản, bán hết ruộng vườn xài phá vui chơi, nếu biết rõ được điều ấy cần phải gấp gấp tu hành vì “con cháu tự có phước của riêng nó, đừng vì con cháu mà quá lo xa”.

Người không có con, cần phải chí thành niệm Phật, cô đơn một thân, khỏi sự lo buồn, không cần cưới đâu, không nhọc gả con, áo thô cơm hẩm, dễ được thanh nhàn, nếu không tu hành sau ăn năn không kịp.

Người giàu sang niệm Phật càng tốt, nhà cao cửa rộng, y phục đầy đủ, trăm việc đều vừa ý, do đời trước có tu. Người nghèo càng nên niệm Phật, áo cơm không đủ, nghèo hèn hạ tiện, thường bị đối lạnh vì đời trước ít tu, nên đời này phải gặp ác báo, nếu không quyết chí tu hành, sau khi chết rồi, như bèo rơi vào giếng thẳm, bao thuở nào ra.

Người tu thiện cũng cần niệm Phật,

nếu căn cơ còn độn, e rằng đời này chưa được đại ngộ, cần phải nhờ vào nguyện lực của đức Phật A Di Đà tiếp dẫn vãng sanh mà thoát sanh tử luân hồi, như người được chức quan ấm, khỏi lo sứt cấp, tước lộc dôi dào. Có những người không biết đạo, lòng mơ ước cao xa, không cần niệm Phật, đó là những tà kiến, làm loạn tâm ý người đời, cần nên tránh. Vì thế Cổ Đức dạy:’ Đáng cười những kẻ giàu, đời sống như tên bắn, kho lẫm gạo sanh trùng, trong tử tiền rỉ sét, ban ngày quay con vù, đốt đèn tính thâu đêm, hình hài như cây tăm, như tờ căn sắp đứt, đời mắt vừa khép lại (chết), hối tiếc lúc nào nguôi’.

Ngài còn ân cần dạy:

“Niệm Phật chẳng sanh Tịnh độ ngay  
Lười ta sẽ bị ngục trâu cày  
Nếu ai được thấy hoa sen nở  
Mới biết Ta bà niệm Phật hay.”

Trong Khô Lôu Đồ của ngài Liên Trì Đại sư nói: “Lần lần da gà tóc hạc, run run từng bước lần dò, dù cho đầy nhà vàng ngọc, sao khỏi đau bệnh co ro. Dù được muôn ngàn khoái lạc, vô thường luôn luôn ép ngặt, chỉ có đường tắt tu hành, chuyên niệm A Di Đà Phật”. Ý chính của bài kệ trên cho chúng ta biết “muôn vật đều bỏ lại, chỉ có nghiệp theo mình”. Tại sao muôn vật không đem theo được? Vì người đời có quan tước, vàng ngọc lâu đài, vườn ruộng, đồ ăn ngon, mặc đẹp, cho đến vợ đẹp con ngoan. Khi tử thần đến không có một vật gì có thể đem theo được. Trái lại, người tạo ra ác nghiệp như tham, sân, si, phi lễ, dâm dục, ác ý giết hại, làm con chống cha, làm tôi khi vua, hại người lợi mình, ác độc hại vật, các thứ nghiệp ấy khi vô thường đến phải mang theo hết và nhận lấy quả báo. Nếu chúng ta không mạnh mẽ thức tỉnh quay về, bỏ dữ làm lành, hết lòng niệm Phật, để khỏi uổng phí được gặp



thân người, sống đời vô ích, nhận chịu khổ đau.

Tôi (ngài Liên Trì) thấy mọi người đều có thể niệm Phật, đơn cử một vài người để chứng minh: Nếu người có hoàn cảnh rảnh rang, phải nên niệm Phật không kể ngày đêm. Người làm việc, nên niệm Phật theo hoàn cảnh công việc, sau đó lại tiếp tục niệm Phật. Người không có giờ rảnh, có thể sử dụng khóa lễ thập niệm, sau đó vẫn tiếp tục theo từng hoàn cảnh công việc. Người giàu phước lộc đầy đủ cần phải niệm Phật, người bần cùng vẫn an phận thủ thường dốc lòng niệm Phật. Có con cái đông, có người giúp đỡ, cũng nên niệm Phật. Người không con cái khỏi bận lòng lo, rảnh rang niệm Phật. Người không bệnh, thân hình cường tráng, cần nên niệm Phật. Kẻ có bệnh biết chết không lâu, nên phải niệm Phật. Người thông minh hiểu rành kinh lý, cần phải niệm Phật. Người quê mùa không có tạp tri kiến cần nên niệm Phật. Tóm lại, tất cả hoàn cảnh tất cả trời người đều cần

niệm Phật. Dám khuyên tất cả mọi người khi thân thể chưa thành khô lâu, mau mau nhất tâm niệm Phật, đợi đến khi ‘muôn vật đều bỏ lại, chỉ có nghiệp theo mình’, chừng đó hối tiếc thời đã muộn.

Trong văn khuyển tu Tịnh nghiệp, ngài Sư Tử Phong dạy: người đời yêu mến sắc thân, đâu biết thân là gốc khổ, tham hưởng khoái vui, vui thật khổ nhân, đời như bóng chớp qua mau, không thể giữ lâu, thân huyền chẳng bền, thoáng liền tan biến. Thân này do đất, nước, gió, lửa hợp thành, sao khỏi sanh, già, bệnh, chết, cuộc sống như bọt nước, chốc lát liền tan, tai ách nổi liền không bao giờ dứt. Người sống lâu được bảy tám mươi cũng phải chết, kẻ yếu mạng chỉ được vài mươi, hưởng chi độc trùng, gió xấu chết chẳng kịp đề phòng, nhà sập, xe lăn làm sao cứu kịp, gò cao vực thẳm phải chịu thọ ương, nước lửa binh đao làm sao tránh khỏi. Việc ngày nay còn chưa biết được việc sáng mai, lên giường nằm chưa chắc mang lại giày cũ (có khi chết luôn). Khi hơi thở ra không trở lại mới biết mình vĩnh biệt cõi đời. Thật thân này vô thường huyền mộng, có người nào thoát khỏi tử thân. Thân người chỉ là bọc da đựng thịt máu dơ, có chín lỗ thường chảy ra những điều bất tịnh. Tóc, lông, răng, móng, bụi đóng không thanh; ghen, mũi, nhớt, đờm, khóm hờm chẳng sạch. Trong mặt vì trùng bò lúc nhúc. Trên đầu chấy, rận cắn tứ tung. Chỉ chút nọc rắn, xương cá đủ để giết người, khí hậu lạnh nóng bất thường làm người mau già chết.

Nghiệp mê sắc bị xô vào nga quý, tai mê tiếng dễ vào ngục A Tì, người đời dù miệng ăn hết ngàn vị ngọt, chết rồi còn được gì đâu, chỉ thêm được chẳng vài ngọn đèn dầu. Thân này như cỏ úa hoa rơi, không thể tiếc thương, sao lại mê đắm trong chốn phong lưu để có

một cuộc sống vô cùng điên đảo, không có ý xa lìa. Có người thấy kẻ tóc dài da trắng, thân thể ướp hương, áo lụa gói thân, gắm vóc che phủ, hết lòng yêu quý, mong hưởng trọn sắc thân, trăm phương ngàn kế, muốn chiếm trọn trăm năm, họ đâu biết khi đầu nhưc mắt hoa, diêm vương sẽ sai người đến đón, vì răng long tóc bạc là thiệp gọi của vô thường, mọi thứ luyến sắc ham tài, chính là con đường mất mạng. Ngày ngày ăn thịt uống rượu, biết đâu đó là gốc khổ địa ngục, hiện tiền vui sướng một thời, thân sau phải chịu muôn ngàn khổ não.

Có một ngày mạng căn tan rã, bốn đại chia lìa, bên ngoài tay chân run rẩy, bên trong gân cốt nhưc đau. Dù cho vợ con vô cùng thương tiếc cũng chỉ một mình chịu khổ mà thôi, khi hành hạ bị thịt nát xương tan, có ai dám đứng ra chịu thế, mới biết sanh tiền đáng buồn đáng khóc, chết rồi phải chịu thân thức lòi đi, trước mắt không có ánh sáng, nhìn ngắm toàn người xa lạ, qua bến bờ sông Nại ( Âm Phủ), cảnh nào lại chẳng đau thương, vào cửa quỷ rồi, người đến phải chịu nhiều khổ sâu. Dương gian chỉ có bảy ngày, âm cảnh đã qua thập điện. Vị Tào quan tuyên án không hề thiên vị, ngục tốt cầm xoa, mặt không có nụ cười. Bình thời tạo thiện nghiệp được đưa lên cõi trời, tạo nghiệp ác bị lôi đến núi đao hầm lửa. Bị liệng lên núi đao, thân mình máu me be bét, bị ném vào núi băng, da thịt nổ bong. Thân vừa nát ra, gió nghiệp thổi qua, phải sống lại chịu khổ. Mạng vừa chung, la sát bắt phải sống thêm. Một ngày đêm ở địa ngục lâu bằng ở nhân gian mấy năm. Thân thi còn nằm ở quan tài chưa chôn, đã bị lúc nhúc côn trùng ăn hút hôi thúi đáng ghê. Lúc sống hồng nhan xinh đẹp trở thành vôi tủa xương khô, da thịt là bùn bả, những việc thương yêu tha thiết, rốt cuộc thành

không. Ngày xưa quả thật anh hùng, giờ còn đâu nữa? Tiếng khóc qua rồi im bật, gió buồn dấy động lạnh căm căm, đêm đêm nghe quý khóc ma kêu, năm tháng chịu quạ ăn chim mổ. Nếu may ra có chút thạch bia trên bờ cỏ, năm mười tháng mới được vài tiền giấy, thếp nhang. Vô thường không ai tránh khỏi. Tại sao chẳng tính mộng hờn?.....

Có người đủ cả đạo nhân, lại sớm hồi đầu tự mình thoát khỏi sông mê, giây lát thoát qua lưới ái, miệng nói vượt qua hang quỷ, có ai quả thật chơn như. Vì thế đức Thế Tôn thương xót, cứu giúp hết lòng, muốn giúp tất cả mọi người thoát ra ba cõi, đặc biệt chỉ dạy cho Tịnh độ pháp môn, bốn mươi tám nguyện rộng sâu, độ mọi người thoát ra bể khổ, cách mười muôn ức cõi tuy xa tuyệt, nhưng nương sức Phật giây lát sẽ tới nơi, sanh vào hoa sen, áo cơm đầy đủ, thân được về cõi tịnh, khỏi sáu nẻo luân hồi. Người nam kẻ nữ đều dễ tu, kẻ trí người ngu đều về Cực lạc. Chỉ mong mọi người phản tỉnh, mới biết thể tánh toàn không. Nếu chưa học đạo tham thiền, cần phải ăn chay niệm Phật. Nếu được nhất tâm bất loạn, Phật dạy bảy ngày thành công, đổi sáu giặc thành sáu thần thông, lia tám khổ biến thành tám tự tại. Trong Tịnh độ văn, lời tam kinh chứng tỏ, tích vãng sanh truyền lại rất nhiều, vậy mọi người hãy chuyên tâm niệm Phật, niệm về nhà (Cực lạc) được giải thoát cả nhà, nếu dạy nơi nơi đều biết niệm Phật, giúp mọi người khỏi khổ luân hồi, trên giúp chư Phật chuyển pháp luân, dưới dắt chúng sanh ra bể khổ. Lời Phật rõ ràng căn dặn, nếu không tin còn biết tin ai, đạo làm người không tròn làm sao tu theo đạo Phật, đừng đợi làm chung mới biết, dù có ngàn Phật cũng chẳng giúp được gì? Mau mau niệm Phật tu hành, ngày giờ (chết) không hẹn cùng người, phải quyết chí thực hành ngay để khỏi đời này vô ích.”

Trong Tịnh Độ thần chung, ngài Hiếu Trực dạy: từ xưa nay, ba cõi luân hồi giống như lao ngục, đã bị đày vào trong ngục, kêu xin tha thật chẳng ích gì, lúc yên lành phải tìm kế thoát thân, mới gọi là người có trí, thân này vô thường đợi đến già chết gần kề thật là quá muộn. Người đời đều biết tất cả đều phải chết sao chẳng lo xa, sớm tiến tu hành, để ngày lại ngày qua, khi quý vô thường đến nơi, ăn năn trở thành vô ích.

Ngài Viên Trung Lang cũng nói: Chúng sanh ở trong đời dữ năm trước, như người ở trong ngục, đã vào ngục tức là tội nhân, dù được sanh về cõi trời, cõi người cũng chỉ ở trong phần đoạn sanh tử. Tội nhân ở trong ngục muốn trốn thoát

Ngài lại nói: Có người cho rằng mình nghèo, thiếu thốn trăm bề, khó có thể niệm Phật. Họ biết đâu rằng ai cũng có hoàn cảnh khổ, đâu phải riêng mình, như người giàu suốt ngày đem lo lường tính toán, giặc cướp vây quanh nào có vui gì! Sao bằng người nghèo mà biết đủ, cơm đủ no, áo đủ che ấm, cần gì cao lương mỹ vị, loè loẹt áo hoa. Người giàu dù kho lẫm đầy dẫy, cũng chỉ giường nằm hơn thước, nhà rộng một gian, cơm ngày ba bữa no, nhưng họ vẫn bị già chết vây quanh, suốt đời làm con ma giữ cửa, nhưng khi thân chết đến nơi, tất cả đều bỏ lại cho đời, chỉ còn mang theo được có HOA PHÚC mà thôi.....

Em thân thương của anh !

**Đời người thường nói sống được trăm tuổi, nhưng ít có người sống quá bảy mươi, khi thân chết đến rồi nào ai thoát khỏi. Hàng ngày mắt thấy, tai nghe ở trước xóm sau nhà, biết bao nhiêu những bằng hữu, anh em tuổi hãy còn xuân mà đã vội biến thành người thiên cổ, nên người xưa nói:**

**“Đừng đợi đến già mới niệm Phật,  
Thiếu chi mồ trẻ đã qua đời”**

phải vượt qua nhiều cam bẫy, trèo vách chông gai, làm sao có được sự bảo đảm nếu không nhờ Phật lực. Lại nữa, ngày nay, chúng sanh lấy phiền não làm nhà, lấy sanh tử làm ruộng vườn, không biết núi Đại Thiết Vi là pháp trường hiểm độc của ba cõi.

Chư Phật vì thương chúng sanh mê lầm, nên phân biệt cõi tịnh, cõi uế, chỉ cho con đường thoát ly, đổi nhà lửa làm nhà yên ổn, chỉ cho thấy con đường địa ngục lại qua, làm cho mọi người xa lìa đường dữ, khỏi nẻo luân hồi. Trong kinh nói “Đức Như Lai vì một việc lớn mà hiện ra trong đời, việc lớn ấy chính là sanh tử”. Đức Phật luôn luôn đưa tay tiếp dẫn, chúng sanh cứ quay mặt làm ngơ, thật đáng buồn thương!...

Qua dẫn chứng trên, chúng ta thấy rõ thân vô thường, tâm vô thường, hoàn cảnh vô thường, đời người là một giấc mơ. Hoàn cảnh của em không khác gì hoàn cảnh của Lữ Tổ, sau khi tỉnh mộng, ông đã ngâm ngùi than:” Giàu sang vinh dự hơn năm mươi năm, chỉ là một giấc mơ hoa, khi tỉnh lại rồi nôi cháo kê vẫn còn chưa chín”. Tại sao chúng ta không nhận thức sự khổ não của cuộc đời, quyết lòng tu tập để thoát nẻo khổ luân hồi? Anh mong em:

*Từ rày khép cửa phòng thu  
Chẳng tu thì cũng là tu mới là.....*

*(Còn tiếp)*

**Kỳ tới: Chỉ phương pháp dễ làm.**